

Số: 2339/TYC-BVT

Ninh Thuận, ngày 02 tháng 8 năm 2024

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận có nhu cầu lập hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật, Bệnh viện kính mời Quý đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp dịch vụ lập hồ sơ xin cấp Giấy phép môi trường tham gia chào giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

1. Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Ngọc - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, SĐT: 0988.522.311.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 02 tháng 8 năm 2024 đến trước 15h00 ngày 16 tháng 8 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 16 tháng 8 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục chào giá: Tư vấn lập Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường cho Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận (phụ lục 01).

2. Yêu cầu hồ sơ nhà thầu tham dự bao gồm các tài liệu sau:

- Thư chào giá hoặc bảng báo giá của nhà thầu.

- Hồ sơ năng lực của đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đơn vị đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực quan trắc môi trường, dịch vụ tư vấn môi trường.

3. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

4. Thời gian thực hiện dự kiến: Quý III/2024.

5. Dự kiến thanh toán giá trị hợp đồng: Trong vòng 30 ngày sau khi hoàn thành việc bàn giao sản phẩm, hóa đơn tài chính và biên bản nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

6. Các thông tin khác:

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT và các chi phí khác (nếu có)

- Thư Yêu cầu chào giá này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Bệnh viện: benhvienninhthuan.vn.

- Ngoài phong bì, Quý nhà thầu ghi rõ thông tin: Tên đơn vị tham gia báo giá; Tên danh mục báo giá; Người nhận: Ngọc, nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, SĐT: 0988.522.311, Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, KSNK, TCG (1)



LÊ HUY THẠCH

Phụ lục 01

DANH MỤC TƯ VẤN LẬP BÁO CÁO ĐỀ XUẤT CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG CHO BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH NINH THUẬN

(Đính kèm Thư yêu cầu số 2339 /TYC-BVT ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Bệnh viện tỉnh)

STT	Danh mục thực hiện
A	KHẢO SÁT THU THẬP TÀI LIỆU
	Khảo sát thực tế và thu thập thông tin cơ sở
B	TIẾN HÀNH LẬP BÁO CÁO THEO PHỤ LỤC X NGHỊ ĐỊNH 08/2022/NĐ-CP
I	Chuyên đề 1: Thông tin chung về cơ sở
1	Tên chủ cơ sở (Địa chỉ văn phòng; Người đại diện theo pháp luật của chủ cơ sở; Điện thoại; Fax; E-mail; Giấy chứng nhận đầu tư/đăng ký kinh doanh của cơ sở hoặc các giấy tờ tương đương)
2	- Tên cơ sở; - Địa điểm; - Văn bản thẩm định thiết kế xây dựng, các loại giấy phép có liên quan đến môi trường, phê duyệt dự án (nếu có); - Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; các giấy phép môi trường thành phần; văn bản thay đổi so với danh mục quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có); - Quy mô của cơ sở
3	Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở
3.1	Công suất hoạt động của cơ sở
3.2	Công nghệ sản xuất của cơ sở
3.3	Sản phẩm của cơ sở
4	Nguyên, nhiên, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện nước của cơ sở
5	Các thông tin khác liên quan đến cơ sở
II	Chuyên đề 2: Sự phù hợp của cơ sở với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường
1	Sự phù hợp của cơ sở với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường (nếu có); Nêu rõ sự phù hợp của cơ sở với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường

STT	Danh mục thực hiện
2	<p>Sự phù hợp của cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường (nếu có):</p> <p>Nêu rõ sự phù hợp của cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường tiếp nhận chất thải</p>
III	Chuyên đề 3: Kết quả hoàn thành các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của cơ sở
1	Công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải
1.1	Thu gom, thoát nước mưa
	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (kết cấu, kích thước, chiều dài,...) của công trình thu gom, thoát nước mưa bề mặt; số lượng, vị trí từng điểm thoát nước mưa bề mặt ra ngoài môi trường kèm theo quy trình vận hành tại từng điểm thoát (như: tự chảy, đập xả tràn, van chặn,...) và sơ đồ minh họa. - Mô tả các biện pháp thu gom, thoát nước mưa khác (nếu có)
	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả các biện pháp thu gom, thoát nước mưa khác (nếu có)
1.2	Thu gom, thoát nước thải
	<ul style="list-style-type: none"> - Công trình thu gom nước thải: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (kết cấu, kích thước, chiều dài,...) của từng tuyến thu gom nước thải sinh hoạt, công nghiệp từ nguồn phát sinh dẫn về công trình xử lý nước thải.
	<ul style="list-style-type: none"> - Công trình thoát nước thải: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (kết cấu, kích thước, chiều dài,...) của từng tuyến thoát nước thải trước khi xả ra môi trường tiếp nhận hoặc xả ra ngoài phạm vi của công trình xử lý chất thải.
	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm xả nước thải sau xử lý: Mô tả chi tiết vị trí xả nước thải; đánh giá sự đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với điểm xả nước thải/điểm đầu nối nước thải; nguồn tiếp nhận nước thải. Trường hợp nguồn tiếp nhận nước thải là công trình thủy lợi thì nêu rõ tên công trình thủy lợi, cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi; việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với công trình thủy lợi.
	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ đồ minh họa tổng thể mạng lưới thu gom, thoát nước thải nêu trên;
	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả các biện pháp thu gom, thoát nước thải khác (nếu có)
1.3	Xử lý nước thải
	<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả rõ từng công trình xử lý nước thải đã được xây dựng, lắp đặt hoặc hệ thống thiết bị xử lý nước thải đồng bộ, hợp khối, trong đó làm rõ: chức năng của từng công trình; quy mô, công suất, công nghệ, quy trình vận hành và chế độ vận hành của công trình (có sơ đồ minh họa quy trình công nghệ xử lý); các loại hóa chất, chế phẩm sinh học sử dụng; định mức tiêu hao điện năng, hóa chất sử dụng cho quá trình vận hành; yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn (nếu có) áp dụng đối với nước thải sau xử lý. CO/CQ của hệ thống thiết bị xử lý nước thải đồng bộ, hợp khối (nếu có)
2	Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải

STT	Danh mục thực hiện
	- Công trình thu gom khí thải trước khi được xử lý: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản (kết cấu, kích thước, chiều dài,...) của từng công trình thu gom khí thải từ nguồn phát sinh dẫn về công trình xử lý khí thải
	- Công trình xử lý bụi, khí thải đã được xây dựng, lắp đặt hoặc hệ thống thiết bị xử lý khí thải đồng bộ, hợp khối, trong đó làm rõ: chức năng của công trình (xử lý bụi, khí thải cho công đoạn hoặc dây chuyền sản xuất nào của cơ sở); quy mô, công suất, quy trình vận hành và chế độ vận hành của công trình (có sơ đồ minh họa quy trình công nghệ xử lý); các loại hóa chất, xúc tác sử dụng; định mức tiêu hao điện năng, hóa chất cho quá trình vận hành công trình; yêu cầu về quy chuẩn, tiêu chuẩn (nếu có) áp dụng đối với bụi, khí thải sau xử lý. CO/CQ của hệ thống thiết bị xử lý khí thải đồng bộ, hợp khối (nếu có)
	- Mô tả các biện pháp xử lý bụi, khí thải khác (nếu có)
3	Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường
	- Mô tả rõ từng công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt gồm: Mô tả chức năng, các thông số kỹ thuật cơ bản, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình lưu giữ chất thải
	- Đối với cơ sở xử lý chất thải rắn tập trung phải nêu rõ các công trình, thiết bị, phương tiện thu gom phục vụ cho xử lý chất thải rắn
	- Báo cáo về chủng loại, khối lượng chất thải rắn thông thường (rác thải sinh hoạt,...) phát sinh tại cơ sở
	- Mô tả các biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường khác (nếu có)
4	Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại
	- Mô tả rõ từng công trình lưu giữ chất thải nguy hại, gồm: Mô tả chức năng, các thông số kỹ thuật cơ bản nhằm đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường
	- Công trình xử lý chất thải nguy hại tự phát sinh tại cơ sở (nếu có): Mô tả chức năng, quy mô, công suất, công nghệ, các thông số kỹ thuật cơ bản kèm theo quy trình vận hành
	- Đối với cơ sở xử lý chất thải nguy hại phải nêu rõ: hệ thống, công trình, thiết bị lưu giữ, vận chuyển, trung chuyển, sơ chế, xử lý chất thải nguy hại
	- Báo cáo về chủng loại, tổng khối lượng chất thải nguy hại phát sinh tại cơ sở (kg/năm và kg/tháng)
	- Mô tả các biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại khác (nếu có).
5	Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn
	- Các công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung của cơ sở
	- Quy chuẩn, tiêu chuẩn (nếu có) áp dụng đối với tiếng ồn, độ rung của cơ sở

STT	Danh mục thực hiện
6	Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường
	- Mô tả chi tiết từng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với nước thải trong quá trình vận hành thử nghiệm và trong quá trình hoạt động (nếu có), trong đó phải làm rõ quy mô, công suất, quy trình vận hành và các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình
	- Mô tả chi tiết từng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường đối với bụi, khí thải trong quá trình vận hành thử nghiệm và trong quá trình hoạt động (nếu có), trong đó phải làm rõ quy mô, công suất, quy trình vận hành và các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình
	- Mô tả chi tiết từng công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố tràn dầu và các công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường khác (nếu có), trong đó phải làm rõ quy mô, công suất, quy trình vận hành và các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình
	- Mô tả biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường khác (nếu có).
7	Công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác (nếu có):
	Mô tả các công trình bảo vệ môi trường khác (nếu có), trong đó phải làm rõ chức năng, các thông số kỹ thuật cơ bản của công trình. Mô tả các biện pháp bảo vệ môi trường khác áp dụng đối với cơ sở.
8	Các danh mục thay đổi so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường
	Nêu rõ các danh mục thay đổi của cơ sở so với quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường nhưng chưa đến mức phải thực hiện đánh giá tác động môi trường
IV	Chuyên đề 4: Danh mục đề nghị cấp giấy phép môi trường
1	Danh mục đề nghị cấp giấy phép đối với nước thải
	- Nguồn phát sinh nước thải: Nêu rõ từng nguồn phát sinh nước thải (sinh hoạt, công nghiệp) đề nghị cấp phép
	- Lưu lượng xả nước thải tối đa: Nêu rõ lưu lượng xả nước thải tối đa đề nghị cấp phép.
	- Dòng nước thải: Nêu rõ số lượng dòng nước thải đề nghị cấp phép (là dòng nước thải sau xử lý được xả ra môi trường tiếp nhận hoặc xả vào công trình xử lý nước thải khác ngoài phạm vi cơ sở)
	- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải: Nêu rõ các chất ô nhiễm đề nghị cấp phép và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải, đảm bảo phù hợp với tính chất của cơ sở, nguồn thải và quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
	- Vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải: Ghi rõ vị trí xả nước thải (có tọa độ địa lý), phương thức xả thải (tự chảy, xả cưỡng bức), nguồn tiếp nhận nước thải hoặc công trình xử lý nước thải khác ngoài phạm vi cơ sở.

STT	Danh mục thực hiện
2	Danh mục đề nghị cấp phép đối với khí thải
	- Nguồn phát sinh khí thải: Nêu rõ từng nguồn phát sinh khí thải đề nghị cấp phép.
	- Lưu lượng xả khí thải tối đa: Nêu rõ lưu lượng xả khí thải tối đa đề nghị cấp phép.
	- Dòng khí thải: Nêu rõ số lượng dòng khí thải đề nghị cấp phép (là dòng khí thải sau xử lý được xả ra môi trường).
	- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải: Nêu rõ các chất ô nhiễm đề nghị cấp phép và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải, đảm bảo phù hợp với tính chất của cơ sở, nguồn thải và quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
	- Vị trí, phương thức xả khí thải: Ghi rõ vị trí xả khí thải (có tọa độ địa lý), phương thức xả thải.
3	Danh mục đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung
	- Nguồn phát sinh: Nêu rõ từng nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung chính đề nghị cấp phép
	- Giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung: Nêu rõ giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
V	Chuyên đề 5: Kết quả quan trắc môi trường của cơ sở
	- Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải: Lập bảng tổng hợp các kết quả quan trắc nước thải định kỳ trong 02 năm liền kề trước thời điểm lập báo cáo đề xuất, trong đó phải nêu rõ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường áp dụng để đánh giá nguồn thải.
	- Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với bụi, khí thải: Lập bảng tổng hợp các kết quả quan trắc bụi, khí thải định kỳ trong 02 năm liền kề trước thời điểm lập báo cáo đề xuất, trong đó phải nêu rõ quy chuẩn kỹ thuật môi trường áp dụng để đánh giá nguồn thải.
VI	Chuyên đề 6: Chương trình quan trắc môi trường của cơ sở
1	Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải
1.1	Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm
	Lập danh mục chi tiết kế hoạch vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải đã hoàn thành của cơ sở, gồm: thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc. Công suất dự kiến đạt được của từng hạng mục hoặc của cả cơ sở tại thời điểm kết thúc giai đoạn vận hành thử nghiệm
1.2	Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý các công trình, thiết bị xử lý chất thải



264

STT	Danh mục thực hiện
	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chi tiết về thời gian dự kiến lấy các loại mẫu chất thải trước khi thải ra ngoài môi trường hoặc thải ra ngoài phạm vi của công trình, thiết bị xử lý
	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch đo đạc, lấy và phân tích mẫu chất thải để đánh giá hiệu quả xử lý của công trình, thiết bị xử lý chất thải: Việc đánh giá phải được thực hiện cho từng công đoạn xử lý và toàn bộ hệ thống xử lý (lấy mẫu tổ hợp), trường hợp công trình, thiết bị xử lý hợp khối hoặc công trình xử lý chất thải quy mô nhỏ chỉ thực hiện lấy mẫu đơn để quan trắc; thời gian, tần suất lấy mẫu phải thực hiện theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn quy định - Tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường dự kiến phối hợp để thực hiện kế hoạch.
2	Chương trình quan trắc chất thải theo quy định của pháp luật
2.1	Chương trình quan trắc môi trường định kỳ: <ul style="list-style-type: none"> - Quan trắc nước thải: vị trí, tần suất, thông số giám sát, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng. - Quan trắc bụi, khí thải: vị trí, tần suất, thông số giám sát, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng.
2.2	Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ khác theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc theo đề xuất của chủ cơ sở
3	Dự toán kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hằng năm
VII	Chuyên đề 7: Kết quả kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường đối với cơ sở
	Rà soát, tổng hợp nêu rõ kết quả các đợt kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ sở trong 02 năm gần nhất trước thời điểm lập báo cáo và đính kèm các quyết định, kết luận kiểm tra, thanh tra (nếu có). Trường hợp có vi phạm về bảo vệ môi trường thì nêu rõ việc khắc phục vi phạm.
VIII	Chuyên đề 8: Cam kết của Chủ cơ sở
	<ul style="list-style-type: none"> - Cam kết về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép Môi trường - Cam kết việc xử lý chất thải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác có liên quan
IX	Chuyên đề 9: Phụ lục báo cáo
	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc các giấy tờ tương đương
	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ về đất đai của cơ sở theo quy định của pháp luật
	<ul style="list-style-type: none"> - Bản vẽ hoàn công công trình bảo vệ môi trường, công trình phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật
	<ul style="list-style-type: none"> - Các chứng chỉ, chứng nhận, công nhận của các công trình, thiết bị xử lý chất thải đồng bộ được nhập khẩu hoặc đã được thương mại hóa (nếu có);

STT	Danh mục thực hiện
	- Biên bản nghiệm thu, bàn giao các công trình bảo vệ môi trường hoặc các văn bản khác có liên quan đến các công trình bảo vệ môi trường của cơ sở
	- Sơ đồ vị trí lấy mẫu chương trình quan trắc môi trường
	- Văn bản về quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường, khả năng chịu tải của môi trường chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành
	- Các phiếu kết quả quan trắc môi trường tại cơ sở
	- Bản sao báo cáo đánh giá tác động môi trường và bản sao quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án; các giấy phép môi trường thành phần (nếu có).
C	TRÌNH THẨM ĐỊNH BÁO CÁO
D	CHỈNH SỬA, HOÀN THIỆN BÁO CÁO SAU THẨM ĐỊNH
E	NỘP BÁO CÁO SAU HIỆU CHỈNH
F	HỒ SƠ BÀN GIAO CHO BỆNH VIỆN
	01 Báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.
	01 Giấy phép môi trường của Bệnh viện được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt

